

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác trẻ em
trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 93/TTr-LĐT BXH ngày 29/3/2024, UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn huyện năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để trẻ em có cơ hội phát triển một cách toàn diện về mọi mặt, đảm bảo các quyền cơ bản của trẻ em. Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện với trẻ em. Chủ động phòng ngừa, loại bỏ các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em, giảm thiểu tình trạng trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, tái hòa nhập; tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí; bảo vệ trẻ em; đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường, quyền tham gia của trẻ em; ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ xâm hại, lạm dụng trẻ em, giảm thiểu đến mức thấp nhất trẻ em vi phạm pháp luật, cụ thể:

2.1. Mục tiêu sức khỏe, dinh dưỡng, nước sạch vệ sinh môi trường

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi: Suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi xuống còn 29,2%; tỷ lệ trẻ em dưới 06 tuổi được tiêm chủng 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 06 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Tỷ lệ trẻ em được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 90%; tỷ lệ hộ dân cư sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 90%.

- Phấn đấu 75% trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, y tế chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh.

2.2. Mục tiêu giáo dục

- Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 98%; trẻ em 06 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- 50% hộ gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và trẻ em được phổ biến, tuyên truyền về các chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em.

2.3. Mục tiêu về văn hóa, vui chơi và sự tham gia của trẻ em

Tỷ lệ trẻ em tham gia tại các điểm vui chơi 70%; 100% các xã có Nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng; 90% trường học trên địa bàn huyện có khu vui chơi, hoạt động thể thao, đáp ứng được nhu cầu vui chơi của trẻ.

2.4. Mục tiêu bảo vệ trẻ em

- 100% số trẻ em bị khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ, trẻ em không nơi nương tựa được hưởng chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội theo quy định hiện hành của nhà nước.

- Duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng tại 9 xã.

- Phần đầu 40-50% trẻ em được nâng cao nhận thức về quyền tham gia của trẻ em dưới các hình thức.

- Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại; 100% trẻ em bị xâm hại khi phát hiện được hỗ trợ, quản lý, can thiệp kịp thời; 100% các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải được khởi tố để điều tra theo quy định của pháp luật.

- Từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn từ 2% đến 3%/năm.

- Các xã có Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em; 100% xã có Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của các ngành, địa phương để triển khai thực hiện nội dung về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Luật Trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025, Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; các chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Chỉ thị số

28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em và các văn bản của tỉnh chỉ đạo về công tác trẻ em.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, vụ việc vi phạm quyền trẻ em; chủ động phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại, tai nạn, thương tích.

- Phân bổ, lồng ghép hiệu quả ngân sách địa phương, bố trí hợp lý nhân lực các cấp theo thẩm quyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ về trẻ em trong các Chương trình MTQG giai đoạn 2021- 2025 và các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp mô hình Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Mở rộng, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các thành viên tham gia mạng lưới xã hội bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Rà soát, đánh giá kết quả công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực trẻ em trong gia đình, trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là đuối nước, tai nạn giao thông; hỗ trợ và chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội để nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Trẻ em năm 2016 và các văn bản của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các văn bản của tỉnh, của huyện chỉ đạo về công tác trẻ em.

- Tăng cường công tác truyền thông với nhiều hình thức phù hợp đối với từng địa bàn khu dân cư, trường học nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và của cộng đồng, xã hội đối với công tác trẻ em thông qua các hoạt động như: Hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, hội thi,...; lồng ghép kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em và hoạt động của ngành nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của gia đình, cộng đồng và xã hội về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Các kiến thức, kỹ năng về phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; chăm sóc và chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với trẻ em, trẻ em khuyết tật, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; kiến thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời và các nội dung thuộc chương trình, đề án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em khác...

- Tổ chức các buổi truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 và hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương, đường dây nóng của Trung tâm Công tác xã hội tỉnh: 02553. 822.415; buổi nói chuyện chuyên đề, tư vấn trực tiếp qua đội ngũ cộng tác viên tại cộng đồng, trường học nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ trẻ em, tạo mối quan tâm và thúc đẩy sự thay đổi nhận thức của toàn xã hội đối với công tác trẻ em.

3. Thực hiện các mục tiêu về trẻ em

3.1. Mục tiêu sức khỏe, dinh dưỡng

- Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe: Hỗ trợ khám sàng lọc, phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng; thẻ bảo hiểm y tế...cho trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác.

- Hỗ trợ dinh dưỡng: Triển khai Chương trình dinh dưỡng học đường, sữa “Vươn cao”...

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế ở cơ sở và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở.

- Củng cố và phát triển mạng lưới y tế dự phòng, kiểm soát các bệnh truyền nhiễm, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế lao động và vệ sinh môi trường, sức khỏe trường học và dinh dưỡng cho trẻ em.

3.2. Mục tiêu nước sạch, vệ sinh môi trường

- Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác truyền thông về vệ sinh môi trường; đa dạng hoá các hoạt động tuyên truyền; phát triển các hình thức, tài liệu truyền thông có hiệu quả.

- Sửa chữa, cải tạo, xây dựng mới các công trình cấp nước sinh hoạt, nhà tiêu, chuồng trại hợp vệ sinh. Đẩy mạnh công tác thông tin - giáo dục - truyền thông về nhận thức thay đổi hành vi sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường.

- Cung cấp đầy đủ thông tin về các giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong xây dựng các công trình cấp nước, nhà tiêu, chuồng trại, hầm Biogas để người dân lựa chọn giải pháp phù hợp; Cung cấp các thông tin về điều kiện và thủ tục tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ và vốn vay để sửa chữa, cải tạo, xây dựng mới các công trình cấp nước sạch, vệ sinh hộ gia đình...

3.3. Mục tiêu giáo dục

- Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân về quyền đi học của trẻ em và lợi ích của giáo dục trên địa bàn.

- Triển khai chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em nghèo, cận nghèo đi học thường xuyên. Nâng cao chất lượng phổ cập; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc dạy và học, đồ chơi, thiết bị vui chơi trong sân trường.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục vùng dân tộc thiểu số; củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Huy động sự đóng góp của Nhân dân và các nguồn lực xã hội hóa chăm lo, phát triển sự nghiệp giáo dục và nâng cao trình độ dân trí.

3.4. Mục tiêu văn hóa, vui chơi cho trẻ em, quyền tham gia của trẻ em

- Đầu tư xây dựng các công trình phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở, đặc biệt là ở các trường Mầm non. Duy trì các Lễ hội truyền thống tiên bộ, đẩy mạnh các hoạt động, phong trào ở thôn, xóm, nhất là các hoạt động, phong trào mang đậm tính cộng đồng; vận động bài trừ các hủ tục, phong tục tiêu cực và tệ nạn xã hội.

- Tăng cường kiểm tra hoạt động của các dịch vụ thông tin (Internet), dịch vụ khác có ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em.

- Tổ chức nhiều loại hình hoạt động văn hóa phù hợp có trẻ em tham gia; tổ chức hoạt động văn hóa truyền thống trong học đường; xây dựng trường học có thiết bị giáo dục thể chất.

- Tổ chức cho trẻ em tham gia góp ý, đánh giá, xây dựng chính sách, chương trình mục tiêu về trẻ em; tổ chức các diễn đàn trẻ em ở tất cả các cấp để ghi nhận những ý kiến, đóng góp và đề xuất của các em về những chính sách, luật pháp, chương trình liên quan đến trẻ em.

- Phấn đấu xây dựng Câu lạc bộ Quyền tham gia của trẻ em.

3.5. Mục tiêu Bảo vệ trẻ em

- Thu thập số liệu về trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phân loại, đánh giá nhu cầu của trẻ em khuyết tật, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; từ đó xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt và giải quyết chế độ trợ cấp xã hội theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 về ban hành Kế hoạch hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em. Hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chỉnh hình và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được chăm sóc thay thế dựa vào gia đình và cộng đồng phù hợp.

- Ngăn ngừa, hạn chế trẻ em lang thang, trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục, trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em lao động sớm, trẻ em nghiện game; tình trạng tảo hôn; hạn chế trẻ em bị tai nạn thương tích, đặc biệt là đuối nước; phòng chống rối nhiễu tâm lý trẻ em.

- Hỗ trợ tâm lý, tư vấn, tham vấn tại chỗ hoặc chuyển trẻ em đến tư vấn, trị liệu tại các cơ sở chuyên sâu về tâm lý; Hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

4. Triển khai các hoạt động chăm sóc toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời

- Tư vấn, hướng dẫn, giáo dục cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em các kiến thức, kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi. Xây dựng Chương

trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với nhu cầu phát triển và độ tuổi. Ưu tiên tư vấn, hướng dẫn việc chăm sóc trẻ em trong 3 năm đầu đời và phụ nữ mang thai, hỗ trợ giáo dục sớm, chăm sóc nuôi dưỡng trong môi trường an toàn, lành mạnh, bảo đảm phúc lợi xã hội và bảo vệ khỏi xâm hại, bạo lực.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Duy trì, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thu nhập và cập nhật thông tin về trẻ em: Tiếp tục thu thập, cập nhật thông tin, số liệu trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em ở cấp cơ sở để đánh giá chung về thực trạng công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đồng thời, cung cấp nguồn dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em khuyết tật nói riêng trên địa bàn huyện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện chính sách, các chương trình, đề án về trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em ở địa phương, các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở giáo dục mầm non về tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động, bảo đảm an toàn, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em... để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em, không thực hiện, thực hiện không đầy đủ trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em của các cơ quan tổ chức, cá nhân.

6. Xã hội hóa công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và Nhân dân đóng góp nguồn lực, cùng Nhà nước thực hiện các mục tiêu vì trẻ em, xây dựng các công trình phúc lợi, các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật, trẻ em hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sử dụng các nguồn lực công khai, minh bạch, tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các ngành, cấp cấp.

7. Triển khai các hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

7.1. Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em

- Phối hợp giữa các phòng, ban ngành tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông cho học sinh. Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em.

- Nghiên cứu, rà soát và hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị an toàn khi tham gia giao thông đường bộ cho trẻ em.

7.2. Phòng, chống đuối nước cho trẻ em

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp phổ cập bơi an toàn cho trẻ em; thực hiện các hướng dẫn về kỹ năng bơi an toàn, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tiểu học, trung học cơ sở và hướng dẫn kỹ năng cứu đuối cho trẻ em.

- Thực hiện các can thiệp tạo môi trường an toàn như: Rà soát, sửa chữa, cắm biển báo tại những điểm thường xuyên xảy ra tai nạn đuối nước trẻ em; làm rào chắn tại ao hồ, lấp hố nước, đậy nắp giếng...

- Phối hợp với các ngành tuyên truyền cho trẻ em sử dụng áo phao, phao bơi khi đi tắm ở biển, ao hồ sông, suối, khi tham gia giao thông đường thủy và các hoạt động vui chơi trong môi trường nước.

- Tích cực vận động các nguồn kinh phí tài trợ cho các hoạt động phòng, chống đuối nước tại địa phương như trang bị hồ bơi, phổ cập bơi miễn phí...

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường thủy và an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

8. Triển khai các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em

- Tổ chức Diễn đàn trẻ em các cấp thực hiện theo Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn tổ chức Diễn đàn trẻ em; Xây dựng kế hoạch Tháng hành động trẻ em năm 2023 với chủ đề của Tháng hành động theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Thông qua các hoạt động Diễn đàn lắng nghe trẻ em nói; Diễn đàn trẻ em giao lưu với đại diện của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, HĐND các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, giao lưu văn nghệ, tham quan; các hoạt động thảo luận nhóm của trẻ em để đưa ra các thông điệp, nguyện vọng, khuyến nghị của trẻ em đối với các cấp lãnh đạo.

- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi... nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tháng hành động vì trẻ em và các ngày hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

9. Thực hiện đánh giá xã phù hợp với trẻ em

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Văn bản số 604/TE-PTTG ngày 20/9/2019 của Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thu thập thông tin, đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Duy trì kết quả triển khai thực hiện xã đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em và tiếp tục theo dõi thang điểm quy định các tiêu chí về xây dựng xã phù hợp với trẻ em.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm việc xây dựng mô hình “xã phù hợp với trẻ em” cho cán bộ, công chức, người dân, trẻ em và cộng đồng khu dân cư.

10. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em và thu thập chỉ tiêu thống kê báo cáo

- Tiếp tục cập nhập cơ sở dữ liệu về trẻ em, thu thập thông tin, thống kê về tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khác.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành bộ tiêu chí thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý hành vi hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng và tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2024; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền; cung cấp các thông tin, nội dung tuyên truyền về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 và tiến hành kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn huyện; báo cáo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Tư pháp huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình. Đảm bảo thực hiện khai sinh đầy đủ, kịp thời cho trẻ em. Thực hiện các chương trình trợ giúp pháp lý cho trẻ em. Phối hợp với các xã nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác hòa giải ở cơ sở nhằm hạn chế tình trạng bạo lực, ly hôn trong gia đình, hỗ trợ pháp lý.

3. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng LĐ-TB&XH thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu về đấu tranh phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên; tội phạm xâm hại thanh thiếu niên, tội phạm mua bán trẻ em, xâm hại tình dục trẻ em...

Hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ chuyên biệt cho Công an xã đối với loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, mua bán, bắt cóc, đánh tráo trẻ em; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho lực lượng Công an cấp cơ sở về kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin và điều tra, xử lý tội phạm xâm hại tình dục, mua bán trẻ em.

Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định tại Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến công tác trẻ em.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ mục tiêu và các giải pháp về giáo dục trẻ em.

Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn thanh niên trong việc bàn giao, quản lý học sinh, tổ chức hoạt động hè an toàn, chuẩn bị cho trẻ em có kỳ nghỉ hè an toàn, lành mạnh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan triển khai chương trình giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; chỉ đạo, hướng dẫn cho các đơn vị trường học trong việc miễn, giảm các khoản đóng góp để xây dựng cơ sở vật chất cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ phù hợp cho trẻ em khuyết tật, triển khai mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng, mô hình hỗ trợ giáo dục cho trẻ em khuyết tật tại gia đình theo chức năng của ngành.

Chủ trì triển khai giáo dục kỹ năng cho trẻ em mầm non và Tiểu học; giới thiệu các dịch vụ hỗ trợ cha mẹ chăm sóc, giáo dục toàn diện trẻ em, kỹ năng phát hiện các rối nhiễu tâm trí ở trẻ; tập huấn cho giáo viên về phát triển toàn diện cho trẻ em và triển khai thí điểm các mô hình theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

Triển khai hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các trường học, cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 – 2025.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về gia đình, trong đó tập trung quan tâm các nội dung: Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam; tuyên truyền phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong gia đình. Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, khu dân cư, thôn, xã văn hóa, lồng ghép với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với tiêu chí xây dựng “Ngôi nhà an toàn cho trẻ em” và “xã phù hợp với trẻ em”.

Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp về văn hóa, văn nghệ, vui chơi, giải trí, thể thao có liên quan đến trẻ em. Nghiên cứu và đề xuất việc xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong gia đình.

7. Trung tâm Truyền thông – Văn hóa - Thể thao

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến trẻ em, đặc biệt là thông tin, tuyên truyền

về các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong đó, tập trung thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện cân đối nguồn ngân sách để bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; đồng thời, hướng dẫn thanh, quyết toán theo quy định.

9. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp về sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường có liên quan đến trẻ em.

10. Đề nghị UBMTTQVN huyện

- Phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cán bộ, công chức và Nhân dân nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt chú trọng vào nội dung phòng chống bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em; vận động các nguồn lực hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng cường giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em; phát hiện, ngăn chặn, lên án các hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật, vi phạm quyền trẻ em.

11. Đề nghị huyện Đoàn

- Chỉ đạo cho các cơ sở Đoàn, Đội xây dựng kế hoạch hoạt động cho trẻ em sinh hoạt trong kỳ nghỉ hè. Phát huy vai trò tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do Đoàn quản lý để tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên, nhi đồng, ưu tiên cho các em ở địa bàn dân cư, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc bàn giao, quản lý học sinh, tổ chức hoạt động hè an toàn, lành mạnh.

- Hướng dẫn các cơ sở Đoàn, Đội tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ em kỹ năng tự bảo vệ mình, phòng tránh các nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột lao động, tệ nạn xã hội; phòng tránh tai nạn thương tích (*đặc biệt là tai nạn giao thông, đuối nước*).

- Triển khai các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em: Câu lạc bộ quyền tham gia trẻ em, diễn đàn trẻ em, thăm dò ý kiến trẻ em...

12. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Cựu chiến binh huyện

- Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, ngừa tai nạn thương tích và phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Phát động sâu rộng trong cán bộ, hội viên tham gia phong trào bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, đảm bảo cho tất cả trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Chỉ đạo Hội cơ sở tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về các kiến thức kỹ năng bảo vệ chăm sóc trẻ em, kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em, phòng chống lao động ở trẻ em. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức cho trẻ em sinh hoạt hè, vui chơi giải trí, lao động phù hợp và tham gia các hoạt động xã hội, thiết thực, an toàn.

13. Đề nghị Liên đoàn lao động huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em cho đoàn viên công đoàn và người lao động trên địa bàn huyện; tăng cường công tác chăm lo đời sống cho con em của công nhân viên chức, công chức, người lao động, đặc biệt là các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

14. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bố trí kinh phí để thực hiện công tác trẻ em; Kiện toàn Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã.

- Kiện toàn Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã theo hướng dẫn tại (Công văn số 4541/LĐTBXH-TE ngày 24/10/2019 của Bộ LĐ-TB&XH).

- Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt là tuyên truyền phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em. Tiến hành rà soát các khu vực thường xuyên xảy ra tai nạn đuối nước hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước để có chủ động phòng ngừa kịp thời, bảo đảm an toàn trẻ em trong dịp nghỉ hè (*làm biển báo nguy hiểm, khu vực nước sâu...*).

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát và báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch trên địa bàn theo yêu cầu.

- Thống kê, thu thập dữ liệu, báo cáo công tác trẻ em theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các xã gửi báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 20/5*), cả năm (*trước ngày 25/11*) về thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này gửi về UBND huyện (*qua Phòng LĐ-TB&XH*) để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn huyện năm 2024, đề nghị các phòng ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các phòng ban, ngành liên quan;
- UBND các xã;
- C, PCVP, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bạch Ngọc Thêm

